

Số: /BC-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

Tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh

Thực hiện Công văn số 1632/SNV-XDCQ&CTTN ngày 28/9/2022 của Sở Nội vụ tỉnh Bình Định, Công văn số 268-CV/HU ngày 12/9/2022 của Huyện ủy Tuy Phước về việc tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, UBND huyện báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

1. Khai quát chung

Tuy Phước là huyện đồng bằng lớn ở phía Nam tỉnh Bình Định, có diện tích 217,12 km², dân số 180.382 người, được Thủ tướng Chính phủ công nhận là huyện đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2020. Về địa hình, phía Bắc và phía Tây Bắc Tuy Phước giáp huyện Phù Cát, thị xã An Nhơn, phía Đông giáp đầm Thị Nại, phía Nam giáp TP Quy Nhơn, phía Tây giáp huyện Vân Canh. Hiện nay có 11 xã, 02 thị trấn, với 90 thôn và 11 khu phố. Nằm bên đầm Thị Nại, có sông Kôn, sông Hà Thanh chảy qua, có quốc lộ 1A, QL19, QL19C, QL 19 mới, đường sắt Bắc - Nam chạy ngang qua, có 4 xã ven đầm. Kinh tế chủ yếu của huyện hiện nay tập trung phát triển nông nghiệp, phát triển toàn diện cả trồng trọt, chăn nuôi, đánh bắt và nuôi trồng thủy hải sản, gắn với từng bước đẩy mạnh phát triển các cụm công nghiệp, đẩy mạnh phát triển tiểu thủ công nghiệp và thương mại dịch vụ theo hướng chuyên dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ.

Trong những năm qua, thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện qua các giai đoạn, cùng với sự chỉ đạo sâu sát của Huyện ủy và sự phối hợp chặt chẽ của các ban, ngành, hội đoàn thể huyện, cán bộ và nhân dân huyện Tuy Phước đã nỗ lực tập trung thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội và đạt được những kết quả quan trọng trên các lĩnh vực: kinh tế của huyện luôn tăng trưởng và phát triển khá, các lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, an ninh - quốc phòng được giữ vững, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định. Tâm trạng, tư tưởng của đại bộ phận nhân dân nhìn chung ổn định, tin tưởng vào sự nghiệp đổi mới của Đảng và chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước của địa phương. Công tác xây dựng, củng cố tổ chức đảng và đảng viên được các cấp ủy quan tâm; năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên được

nâng lên. Qua đó tạo sự đồng thuận, đoàn kết, nhất trí, củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý điều hành của Nhà nước.

Bên cạnh những thuận lợi cơ bản như trên, tình hình kinh tế thế giới có nhiều biến động; tình trạng biến đổi khí hậu; dịch bệnh cây trồng vật nuôi luôn tiềm ẩn khó lường; trật tự an toàn xã hội có lúc, có nơi diễn biến phức tạp... Đặc biệt, đại dịch Covid -19 đã ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất, kinh doanh, đời sống và tư tưởng của một bộ phận nhân dân, gây khó khăn nhất định trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 23).

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW

Ủy ban nhân dân huyện đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các phòng, ban, ngành huyện và UBND các xã thị trấn tổ chức thực hiện nghiêm túc việc phổ biến, quán triệt nội dung Nghị quyết số 23 đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị mình và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn huyện. Qua triển khai quán triệt, nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân ngày càng chuyển biến theo hướng tích cực; góp phần tăng cường mở rộng dân chủ, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước; thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng đời sống văn hoá; giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới; giải quyết có hiệu quả các vấn đề nảy sinh ở cơ sở; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Trong thời gian qua, để triển khai thực hiện Nghị quyết số 23 và các chương trình, kế hoạch của Huyện ủy về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh; UBND huyện đã ban hành và chỉ đạo triển khai nhiều chương trình, kế hoạch với mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cụ thể, đề ra các chỉ tiêu phấn đấu phù hợp với đặc điểm tình hình, thực tiễn của từng ngành, địa phương như: chương trình, dự án về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo, chính sách an sinh xã hội, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng,... Đồng thời, tích cực chỉ đạo việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, công tác dân vận chính quyền, tăng cường công tác quản lý nhà nước về tôn giáo và chú trọng đến công tác phát triển văn hóa, giáo dục, y tế.... nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân.

II. KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN NHỮNG CHỦ TRƯỞNG VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Những định hướng chính sách nhằm tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc

- UBND huyện đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách về phát triển kinh tế, đẩy mạnh phát triển công nghiệp, thương mại - dịch vụ. Vận động Nhân dân, các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển sản xuất đảm bảo đúng pháp luật. Thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp, đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật vào nông nghiệp, nâng cao giá trị sản xuất gắn với giải quyết đầu ra cho sản phẩm nông nghiệp và phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững đã góp phần cải thiện cuộc sống, nâng cao thu nhập cho người dân. Năm 2021, thu nhập bình quân đầu người đạt 49,2 triệu đồng/người/năm. Kết cấu hạ tầng giao thông, thủy lợi, điện, trường học, trạm y tế, bưu điện, nhà văn hóa, nước sinh hoạt được quan tâm đầu tư xây dựng ở tất cả các xã, thị trấn, góp phần thúc đẩy phát triển sản xuất và phục vụ nhu cầu dân sinh.

UBND huyện đã phối hợp cùng với các ban ngành, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội triển khai thực hiện tốt các chính sách đầu tư phát triển kinh tế xã hội ở những vùng đặc biệt khó khăn; các chương trình mục tiêu quốc gia được triển khai có hiệu quả. Công tác giảm nghèo được tập trung chỉ đạo, tỷ lệ hộ nghèo giảm qua hàng năm; đến cuối năm 2021, tỷ lệ hộ nghèo là **4,93%** (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025). Thực hiện trao đổi, góp ý và học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau với các đơn vị kết nghĩa nhằm tăng cường hiệu lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, quản lý của các cấp ủy Đảng, chính quyền và hoạt động của các hội, đoàn thể giữa các địa phương. Các hoạt động kết nghĩa ưu tiên hỗ trợ, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, đột phá, phù hợp với chủ trương phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của từng địa phương được nhận kết nghĩa và được cộng đồng người dân đồng tình ủng hộ, thụ hưởng.

- Lĩnh vực văn hóa - xã hội có những chuyển biến tích cực. Công tác bảo tồn, phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa được chú trọng, các chính sách hỗ trợ phát triển làng nghề truyền thống gắn với phát triển du lịch, công tác đảm bảo an sinh xã hội, bảo trợ, chính sách cho người có công tiếp tục được quan tâm. Các chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo đạt kết quả tích cực, phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*" gắn với việc xây dựng nông thôn mới ở các địa phương đã thực sự khơi dậy các nguồn lực từ trong Nhân dân được Nhân dân đồng tình hưởng ứng tích cực. Đến nay, tỷ lệ thôn, tổ dân phố đạt chuẩn văn hóa là 100%, tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa là 91%, tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 95,61%; tỷ lệ xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới đạt 100%. Đội ngũ cán bộ phụ trách văn hóa ở cơ sở ngày càng được chuẩn hóa góp phần thúc đẩy phong trào tại địa phương. Nhu cầu hưởng thụ văn hóa, tinh thần của Nhân dân ngày càng cao, các phong trào phát triển, chất lượng phong trào ngày càng được nâng lên. Công tác cải cách hành chính tiếp tục được chú trọng, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả từ cấp huyện đến cấp xã được củng cố, kiện toàn và hoạt động có hiệu quả. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo tiếp tục được chú trọng.

- Sự nghiệp giáo dục - đào tạo không ngừng phát triển; cơ sở vật chất trường lớp được đầu tư, chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học ngày càng

nâng lên; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp các cấp học, thi đỗ vào các trường đại học, cao đẳng hàng năm đều tăng; công tác phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi, phổ cập tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục THCS tiếp tục được duy trì bền vững. Công tác chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh cho Nhân dân có bước chuyên biến tích cực; cơ sở vật chất, trang thiết bị và đội ngũ y, bác sĩ không ngừng phát triển, từng bước đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh cho Nhân dân.

- Các hoạt động khoa học và công nghệ đạt được những kết quả nhất định, nhiều thành tựu về khoa học và công nghệ được áp dụng vào mọi mặt của đời sống xã hội; trong đó tập trung chủ yếu vào hoạt động ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất trên các lĩnh vực nông, ngư nghiệp, tiểu thủ công nghiệp để nâng cao hiệu quả kinh tế, chọn lựa các công nghệ, giống cây trồng phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương... Huyện cũng đã tăng cường đầu tư, triển khai mạnh mẽ ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành như: phần mềm quản lý văn bản, phần mềm một cửa điện tử, phần mềm tài chính – kế toán, triển khai phòng họp trực tuyến từ huyện đến xã, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, thanh toán trực tuyến... Đến nay, 100% cơ quan, đơn vị, địa phương trực thuộc UBND huyện đã triển khai sử dụng Hệ thống văn phòng điện tử để xử lý công việc và sử dụng chữ ký số chuyên dùng để phê duyệt các hồ sơ, xử lý văn bản điện tử và xử lý công việc trên môi trường mạng; đồng thời, đã thực hiện việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan, đơn vị qua môi trường mạng.

- Chính quyền từ huyện đến cơ sở đã tập trung chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ theo đúng các nội dung quy định tại Pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH11 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Thông qua việc thực hiện quy chế dân chủ, các đơn vị đã bám sát quy định của pháp luật để cụ thể hoá xây dựng các quy chế, quy định trong điều hành, quản lý hoạt động tại đơn vị, quy định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng bộ phận, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo quyền “*được biết, được bàn, được tham gia, được kiểm tra, giám sát*” của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực hiện. Việc thực hiện quy chế dân chủ luôn gắn liền với chương trình cải cách hành chính của huyện; qua đó đã nâng cao được nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, góp phần đổi mới lề lối làm việc, nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc và ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm phục vụ Nhân dân. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở với phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*”, chính quyền, Mặt trận, các đoàn thể đã chủ động phối hợp bàn bạc, công khai dân chủ trong việc huy động các khoản đóng góp của nhân dân, thực hiện giám sát kết quả sử dụng các nguồn vốn huy động trong dân. Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc việc công khai minh bạch thông tin người dân cần biết và được biết theo đúng quy định, nhất là các thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, các chính sách, thủ tục hành chính... tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận đầy đủ thông tin pháp lý cũng như chính sách pháp luật. Qua đó, đã nâng cao được ý thức trách nhiệm của người dân đối với cộng đồng và xã hội.

2. Những định hướng chính sách, giải pháp đối với các giai cấp, tầng lớp Nhân dân

Nhận thức tầm quan trọng của Nghị quyết số 23-NQ/TW, trong những năm qua, các cấp chính quyền cùng với các ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể từ huyện đến cơ sở thường xuyên chú trọng vai trò của công tác vận động quần chúng, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng. Thường xuyên chăm lo đời sống của các tầng lớp Nhân dân, đã triển khai thực hiện nhiều chủ trương, cơ chế, chính sách trong việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, công trình phúc lợi, công trình phục vụ dân sinh, phục vụ sản xuất kinh doanh, tạo việc làm mới cho lao động, xóa đói, giảm nghèo, thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công,...đảm bảo cho mọi người dân được tham gia và hưởng thụ thành quả của công cuộc đổi mới, tạo điều kiện để các đối tượng xã hội đặc thù như: trẻ em mồ côi, người tàn tật, người già neo đơn, người bị lây nhiễm...hòa nhập cộng đồng. Bên cạnh đó, thực hiện nhất quán chính sách tôn trọng tự do tín ngưỡng tôn giáo, đã tổ chức vận động những người có uy tín, các chức sắc, chức việc trong đồng bào có đạo tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến Nhân dân nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và triển khai thực hiện các phong trào thi đua yêu nước ở địa phương. Nhờ thực hiện tốt các chính sách xã hội, đáp ứng được nguyện vọng mọi giai cấp, tầng lớp Nhân dân nên đã quy tụ, tập hợp được đông đảo quần chúng Nhân dân trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc, dưới sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý của Nhà nước.

3. Việc phát huy vai trò của chính quyền nhà nước trong việc thực hiện các chính sách đại đoàn kết dân tộc

3.1. Về việc cụ thể hóa các cơ chế nhằm phát huy dân chủ trực tiếp và dân chủ đại diện

- Triển khai thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, nhằm phát huy và mở rộng dân chủ trực tiếp tạo điều kiện để Nhân dân tham gia quản lý xã hội, thảo luận và quyết định những vấn đề quan trọng của địa phương. Hàng năm, trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy, UBND huyện đã ban hành nhiều chương trình, kế hoạch, công văn để chỉ đạo triển khai thực hiện. Đồng thời, coi việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở là nhiệm vụ thường xuyên gắn với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, tạo được sự nhất trí cao trong nhận thức tư tưởng và hành động của đông đảo cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Thông qua thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, đã tạo điều kiện để Nhân dân tham gia quản lý xã hội, thảo luận và quyết định đối với các vấn đề quan trọng của địa phương, giám sát việc thực thi nhiệm vụ của cơ quan Nhà nước, phản ánh ý nguyện của mình thông qua HĐND và trực tiếp phản ánh ý nguyện, chất vấn của mình tại các cuộc họp tiếp xúc cử tri, tiếp dân hoặc tại chính quyền địa phương, đảm bảo thực hiện phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”, khắc phục tình trạng dân chủ hình thức.

- UBND huyện đã tập trung chỉ đạo và tổ chức triển khai các cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp các nhiệm kỳ trên địa bàn huyện đảm bảo đúng luật, an toàn, tiết kiệm, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Tỷ lệ cử tri đi bầu cử cao; cơ cấu, thành phần đại biểu trúng cử đạt yêu cầu đề ra; trình độ văn hóa, chính trị, chuyên môn của đại biểu HĐND được nâng lên. Các tầng lớp Nhân dân đã thực sự lựa chọn những người đại diện cho ý chí nguyện vọng của mình thông qua lá phiếu bầu chọn. Phát huy chế độ dân chủ đại diện, thông qua đại biểu HĐND, Mặt trận và các hội, đoàn thể Nhân dân theo dõi kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng của chính quyền qua các kỳ họp hàng tháng, quý, 6 tháng, hàng năm của HĐND, UBND. Các công trình xây dựng cơ sở hạ tầng có vốn do Nhân dân đóng góp hoặc Nhà nước và Nhân dân cùng làm thì có Ban giám sát đầu tư cộng đồng tham gia giám sát. Nhân dân giám sát hoạt động của các đại biểu dân cử, hoạt động của cơ quan nhà nước ở cơ sở thông qua các cuộc tiếp xúc cử tri của các đại biểu HĐND, các cuộc họp báo cáo công tác trước cử tri của Chủ tịch UBND xã, thị trấn, công khai hoạt động tài chính của chính quyền cơ sở...

3.2. Về nhiệm vụ phục vụ Nhân dân của các cơ quan Nhà nước

- Chính quyền các cấp từ huyện đến cơ sở thường xuyên quan tâm chăm lo đời sống Nhân dân, đã triển khai thực hiện tốt nhiều chủ trương, cơ chế trong việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi, công trình phục vụ dân sinh, phục vụ sản xuất, kinh doanh đã góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân. Đẩy mạnh phát triển kinh tế, giải quyết các vấn đề xã hội, thực hiện công bằng xã hội, thể hiện rõ tinh thần trách nhiệm phục vụ Nhân dân. Với phương châm “lấy dân làm gốc” nên các chủ trương, nhiệm vụ, các chương trình, dự án trước khi ban hành được điều tra, khảo sát, thăm dò ý kiến Nhân dân. Ngoài ra, quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt công tác quốc phòng an ninh, xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân vững chắc.

- Bộ máy hành chính nhà nước của huyện được sắp xếp, kiện toàn theo hướng tinh gọn gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm và tinh giản biên chế đã nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, góp phần phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn. Công tác cải cách hành chính được đẩy mạnh, tập trung rà soát, điều chỉnh, bổ sung để từng bước giảm bớt các thủ tục hành chính không cần thiết. Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, minh bạch trong công khai thủ tục hành chính, quy trình tiếp nhận, xử lý hồ sơ công việc; giải quyết kịp thời những bức xúc của công dân trong giải quyết hồ sơ về đất đai, đăng ký kinh doanh, cấp phép xây dựng,...triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, thanh toán trực tuyến, chứng thực bản sao điện tử từ bản chính... Qua đó, đã nâng cao chất lượng phục vụ người dân. Kỷ luật, kỷ cương hành chính trong cơ quan hành chính nhà nước được tăng cường; việc chấp hành thời gian làm việc, tinh thần, thái độ phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có chuyển biến tích cực. Bên cạnh đó, người đứng đầu chính quyền các cấp đã tăng cường tổ chức đối thoại trực tiếp với tổ chức, cá nhân về thực hiện các chủ trương của

Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên các lĩnh vực bồi thường, giải phóng mặt bằng, tranh chấp đất đai... để Nhân dân hiểu rõ và tự giác chấp hành. Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã thực hiện nghiêm túc, kịp thời việc công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý, điều hành nhằm đảm bảo quyền làm chủ của Nhân dân trong việc tham gia quản lý, giám sát đối với các hoạt động của cơ quan nhà nước và cán bộ, công chức, viên chức.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở. Chính quyền, Mặt trận, các đoàn thể đã chủ động phối hợp bàn bạc, công khai dân chủ trong việc huy động các khoản đóng góp của Nhân dân, thực hiện giám sát kết quả sử dụng các nguồn vốn huy động trong Nhân dân. Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc việc công khai minh bạch thông tin người dân cần biết và được biết theo đúng quy định, nhất là các thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, các chính sách, thủ tục hành chính... trên Trang thông tin điện tử của huyện tạo điều kiện cho công dân, doanh nghiệp tiếp cận đầy đủ thông tin pháp lý cũng như chính sách pháp luật. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp triển khai vận động các tầng lớp Nhân dân tham gia giám sát cán bộ, đảng viên tại các khu dân cư; tổ chức bầu cử các chức danh trưởng thôn, trưởng khối phố; tổ chức đối thoại với chính quyền các cấp, tổ chức diễn đàn tham gia ý kiến đóng góp với lực lượng Công an nhân dân qua đó khắc phục tình trạng vi phạm quyền làm chủ của Nhân dân, góp phần nâng cao tinh thần thái độ phục vụ Nhân dân. Bên cạnh đó, Ban Thanh tra nhân dân và Ban giám sát đầu tư cộng đồng tích cực tham gia công tác hòa giải, giám sát các dự án, công trình đầu tư tại địa phương có hiệu quả, nhằm ngăn ngừa những biểu hiện vi phạm, giảm thất thoát tài sản của nhà nước, của Nhân dân.

3.3. Về cơ chế và các điều kiện đảm bảo để Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân tiếp nhận phản ánh, tiếp thu ý kiến, nguyện vọng của Nhân dân; tham gia xây dựng, hoạch định chính sách, pháp luật, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước và đại biểu dân cử

Công tác phối hợp giữa chính quyền với mặt trận, các hội đoàn thể có nhiều chuyển biến tích cực, UBND huyện đã chủ động xây dựng quy chế làm việc và quy chế phối hợp với Mặt trận, các đoàn thể ở địa phương. Mặt trận và các hội đoàn thể đã chủ động tham gia phối hợp với chính quyền tổ chức tốt các buổi tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp, chính quyền các cấp luôn tạo điều kiện để Mặt trận, các đoàn thể thực hiện tốt nhiệm vụ của mình. Qua việc triển khai thực hiện quy chế phối hợp công tác giữa UBND với Mặt trận TQVN và các đoàn thể của huyện, đã phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức trong hệ thống chính trị, nhất là Ban Dân vận và Mặt trận Tổ quốc và các hội, đoàn thể trong việc quan tâm giải quyết kịp thời, thỏa đáng các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, những thắc mắc, kiến nghị của người dân, phối hợp tốt trong công tác tiếp xúc cử tri, kịp thời giải quyết những kiến nghị chính đáng của cử tri theo thẩm quyền, tổ chức cho Nhân dân thực hiện tốt việc tham gia góp ý vào các dự án đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội, tạo sự đồng thuận, ổn định chính trị, đảm bảo tiến độ của dự án và đảm bảo đời sống, quyền lợi chính đáng của Nhân dân. Đồng thời, UBND huyện đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến việc tổ chức học tập, quán triệt các văn bản của Trung ương, của tỉnh, phối hợp trách nhiệm

thống nhất về nội dung, lĩnh vực, địa bàn và thời gian thực hiện giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Chỉ đạo các phòng, ban, ngành huyện tham gia các hoạt động giám sát, gửi các dự thảo văn bản để phản biện, kịp thời giải quyết các ý kiến, kiến nghị của hội, đoàn viên và Nhân dân; đảm bảo kinh phí để Mặt trận huyện thực hiện công tác giám sát và phản biện xã hội.

3.4. Về các hình thức để Nhân dân tham gia ý kiến vào những vấn đề quan trọng của địa phương

Phát huy dân chủ, mở rộng hình thức tham gia của người dân vào hoạt động quản lý nhà nước tiếp tục được đề cao. Việc tổ chức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng thôn, Trưởng khu phố; thành viên Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát cộng đồng, Tổ hòa giải cơ sở đều được thực hiện bằng hình thức lấy ý kiến tại hội nghị cử tri và giám sát thông qua các cuộc họp cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình theo từng địa bàn từng thôn, khu phố.... Bên cạnh đó, đối với dự thảo đề án như quy hoạch xây dựng, xây dựng công trình phúc lợi, các phương án, hình thức đền bù giải phóng mặt bằng, phương án chuyển đổi ngành, nghề, cơ cấu cây trồng, vật nuôi,... được đưa ra Nhân dân góp ý trước khi chính quyền quyết định ban hành thông qua các cuộc họp xã, thôn. Những chủ trương của Đảng, Nghị quyết của HĐND được UBND cụ thể hoá bằng kế hoạch, biện pháp thực hiện đã được nhân dân tham gia ý kiến, nhờ vậy các chủ trương, chính sách ban hành ở cơ sở cụ thể, sát thực hơn, đảm bảo tính khả thi và được Nhân dân đồng thuận cao.

3.5. Công tác chăm lo đào tạo, bồi dưỡng chính trị, nghiệp vụ, giasop dục đạo đức cho đội ngũ cán bộ chính quyền các cấp

Trong những năm qua, UBND huyện đã tuyển chọn, bổ sung nhiều cán bộ trẻ được đào tạo cơ bản, bố trí sắp xếp hợp lý, phù hợp với năng lực, sở trường công tác; số cán bộ có trình độ đại học ngày càng tăng. Công tác đề bạt, bổ nhiệm lại, điều động cán bộ đều thực hiện đúng qui trình, công khai, dân chủ và thẩm quyền quyết định theo phân cấp quản lý cán bộ. Nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất đạo đức, năng lực thực thi công vụ để đáp ứng các yêu cầu cải cách hành chính và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước, UBND huyện đã tích cực chăm lo công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ về trình độ học vấn, chuyên môn, lý luận chính trị. Trong các năm qua đã cử nhiều lượt cán bộ tham gia các hình thức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ phù hợp với từng đối tượng: đào tạo, bồi dưỡng chính qui, tập trung đối với cán bộ trẻ, cán bộ kế cận dự nguồn; đào tạo hệ vừa học vừa làm cho cán bộ chủ chốt lớn tuổi; đồng thời cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo Trung cấp LLCT tại huyện do Huyện ủy phối hợp với Trường Chính trị tỉnh mở lớp, tạo thuận lợi cho cán bộ, công chức, viên chức học tập và vừa hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị. Nhìn chung đội ngũ cán bộ các cấp trong huyện phần lớn được rèn luyện thử thách, có bản lĩnh chính trị vững vàng, lý tưởng cách mạng, có ý thức học tập nâng cao kiến thức và năng lực công tác, nhiệt tình, tận tụy với công việc được giao. Từ các kết quả đó, trình độ, năng lực và phẩm chất đạo đức, tinh thần phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức ngày

càng được nâng lên, góp phần tích cực cho công cuộc xây dựng và phát triển đất nước.

3.6. Về giáo dục cán bộ thực hành phong cách “*trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân*” và “*nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin*”. Thực hiện phương thức dân chủ trong lãnh đạo và quản lý điều hành, khắc phục lối làm việc mệnh lệnh, hành chính đơn thuần:

UBND huyện đã quán triệt và triển khai đến toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 23/CT-UBND ngày 11/10/2016 của UBND tỉnh Bình Định về tăng cường trách nhiệm người đứng đầu về cải cách hành chính và chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan nhà nước các cấp; Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 04/5/2019 của UBND tỉnh ban hành Quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Định; Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 02/8/2019 của UBND tỉnh về việc tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “*cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Bình Định thi đua thực hiện văn hóa công sở giai đoạn 2019 – 2025*”; đồng thời, xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai Phong trào thi đua “*cán bộ, công chức, viên chức huyện Tuy Phước thi đua thực hiện văn hóa công sở giai đoạn 2019 – 2025*”..., nhằm nâng cao nhận thức, tạo chuyển biến mạnh mẽ cho cán bộ, công chức, viên chức về tinh thần, thái độ làm việc, các chuẩn mực giao tiếp, ứng xử, đạo đức, lối sống, tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có kỷ cương, trách nhiệm, tận tụy, chuyên nghiệp. Qua đó, cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện đã thực hiện nghiêm các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở, tác phong làm việc, quy tắc ứng xử; thực hiện phong cách “*trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân*”, “*nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin*” trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải gương mẫu thực hiện. Kiên quyết xử lý những cán bộ, công chức, viên chức nhà nước quan liêu, tham nhũng, sách nhiễu, hách dịch, cửa quyền và năng lực, phẩm chất kém. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị đã thể hiện được vai trò của mình thông qua việc nâng cao trách nhiệm lãnh đạo, quản lý điều hành công việc, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, sử dụng ngân sách tiết kiệm, đúng mục đích; nêu cao ý thức đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí thực hành tiết kiệm, công khai minh bạch theo quy chế chi tiêu nội bộ. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể trong việc bàn bạc và quyết định những công việc quan trọng; ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức trong góp ý xây dựng cơ quan, đơn vị và thực thi công vụ được nâng lên.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Qua triển khai thực hiện Nghị quyết 23-NQ/TW đã tạo được sự chuyên biến tích cực về nhận thức và hành động trong các cấp ủy đảng, chính quyền, ban, ngành, Mặt trận, các đoàn thể và trong cán bộ, đảng viên và nhân dân; đồng thời tạo nên sự thống nhất trong nhiệm vụ xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Mặt trận và các tổ chức thành viên đã từng bước đa dạng hóa các hình thức tập hợp đoàn viên, hội viên và nhân dân; phát huy dân chủ ở cơ sở; củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, chính quyền và nhân dân; tạo sự đồng thuận, thống nhất hành động trong việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân.

2. Tồn tại, hạn chế

- Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ở một số địa phương hiệu quả chưa cao, chưa đa dạng về hình thức tuyên truyền.

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan nhà nước với Mặt trận, các đoàn thể đôi lúc chưa đồng bộ, thiếu kịp thời, nhất là trong công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, tái định cư; xây dựng các công trình hạ tầng...

- Việc triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở chưa được quan tâm đúng mức, vấn đề công khai minh bạch các hoạt động của một số cơ quan, đơn vị còn bất cập.

- Việc phát huy vai trò của chính quyền trong thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc có nơi, có lúc hiệu quả chưa cao. Công tác xây dựng chính quyền đã có sự chuyển biến tích cực nhưng chưa đáp ứng yêu cầu và sự kỳ vọng của Nhân dân; công tác cải cách thủ tục hành chính và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở còn nhiều bất cập; vẫn còn một bộ phận cán bộ, công chức thiếu tinh thần trách nhiệm, gây phiền hà, khó khăn cho các tổ chức và cá nhân khi đến liên hệ công việc.

3. Nguyên nhân

- Một số cấp ủy, chính quyền địa phương chưa quan tâm đúng mức về vị trí, vai trò công tác đại đoàn kết toàn dân tộc, vẫn còn một bộ phận cán bộ làm công tác vận động quần chúng còn hạn chế về năng lực, chưa năng động sáng tạo, chưa làm tốt công tác tham mưu cho các cấp về công tác vận động quần chúng, nhất là việc tập hợp quần chúng còn thấp, chất lượng chưa cao.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật ở một số nơi chưa thường xuyên, tỷ lệ tham gia học tập còn thấp nên ý thức chấp hành pháp luật của nhà nước của một bộ phận Nhân dân và tổ chức còn hạn chế.

4. Bài học kinh nghiệm

Một là, cấp ủy đảng nơi nào quan tâm lãnh chỉ đạo, quán triệt sâu sắc các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ về đại đoàn kết toàn dân tộc của Đảng; có nhận thức đầy đủ, sâu sắc quan điểm của Đảng về đại đoàn kết dân tộc; tăng cường công tác kiểm tra, sơ kết việc thực hiện thì việc triển khai thực hiện Nghị quyết ở nơi đó có hiệu quả.

Hai là, trên cơ sở quán triệt sâu sắc các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ về đại đoàn kết toàn dân tộc của Đảng, các cấp, các ngành phải cụ thể hóa chương trình hành động sát hợp với nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai, đồng thời có cơ chế giám sát chặt chẽ việc thực hiện. Phải tạo được bước phát triển về mọi mặt trong đời sống xã hội để củng cố, tăng cường niềm tin của Nhân dân vào sự nghiệp đổi mới và sức mạnh cộng đồng dân tộc.

Ba là, tích cực đa dạng hóa phương thức tập hợp quần chúng đi liền với đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận, các đoàn thể để chuyển tải đầy đủ, kịp thời đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến tận người dân sẽ tạo sự đồng thuận cao trong xã hội.

Bốn là, thường xuyên bồi dưỡng lực lượng quần chúng cốt cán; đội ngũ cán bộ, đảng viên phải thật sự tiên phong, gương mẫu trên mọi lĩnh vực, đấu tranh không khoan nhượng với các biểu hiện tiêu cực làm xói mòn niềm tin của Nhân dân với Đảng. Chú trọng khơi dậy và phát huy tính tích cực, khả năng sáng tạo ở đoàn, hội viên.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc, Nghị quyết 23-NQ/TW của BCH Trung ương (khóa IX) về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ văn minh đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân.

2. Tăng cường công tác chính trị, tư tưởng gắn với tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thường xuyên kiểm tra, giám sát chỉ đạo sơ kết, tổng kết kịp thời việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác vận động quần chúng. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, vai trò quản lý của Nhà nước đối với công tác dân vận, Mặt trận và các đoàn thể.

3. Chính quyền các cấp tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành; đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao tinh thần, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ công chức; tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư, mở rộng sản xuất kinh doanh. Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, phát triển sự nghiệp giáo dục- đào tạo, y tế. Kịp thời xử lý dứt điểm các tranh chấp, khiếu kiện ngay từ cơ sở, không để phát sinh thành điểm nóng. Kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu và các biểu hiện tiêu cực khác. Phát huy mạnh mẽ vai trò của chính quyền trong việc thực hiện chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc.

4. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở; động viên Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị khoá XI về việc ban hành quy chế giám sát và phản

biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội; Quy định về Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

5. Mặt trận, các đoàn thể tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tập trung hướng về cơ sở, tăng cường phối hợp thống nhất hành động. Nâng cao hiệu quả Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, các phong trào đền ơn đáp nghĩa, nhân đạo từ thiện và các phong trào thi đua do tổ chức mình phát động. Đa dạng hoá các hình thức tập hợp nhân dân theo lứa tuổi, nghề nghiệp, cải tiến nội dung sinh hoạt của các đoàn thể cho phù hợp với điều kiện làm việc, học tập, lao động, sản xuất của đoàn viên, hội viên tạo sự gắn kết giữa đoàn viên, hội viên với tổ chức của mình. Làm cho các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước do Mặt trận và các đoàn thể phát động đáp ứng được nguyện vọng và đem lại lợi ích thiết thực, trực tiếp cho đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân. Tiếp tục phối hợp với các cấp chính quyền, các tổ chức thành viên triển khai thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với các tầng lớp nhân dân, các tôn giáo, phát huy mọi nguồn lực trong dân, củng cố liên minh giữa giai cấp công nhân, nông dân và đội ngũ trí thức, làm nền tảng cho đại đoàn kết toàn dân.

6. Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy hệ thống Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên theo hướng thiết thực, hiệu quả, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác Mặt trận. Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ lý luận chính trị, tinh thần đoàn kết dân tộc cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên. Kịp thời cung cấp thông tin, định hướng tuyên truyền, nắm bắt dư luận xã hội và xử lý các vụ việc phát sinh ở cơ sở.

Trên đây là Báo cáo tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Khóa IX về phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, UBND huyện kính báo cáo Sở Nội vụ, Huyện ủy biết để theo dõi chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT/ Huyện ủy;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Ban Dân vận Huyện ủy;
- Phòng Nội vụ;
- Lưu: VT.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hùng Tân